

TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP - MA TRẬN, ĐẶC TẢ NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HKI NĂM HỌC 2020-2021 - MÔN SINH HỌC 12

I. Nội dung ôn tập và Ma trận đề thi

TT	Nội dung	Số câu hỏi TNKQ		Số câu hỏi tự luận	
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1.	Gen, mã di truyền, quá trình nhân đôi ADN	2	2	1	
2.	Phiên mã, dịch mã	2	2		
3.	Điều hòa hoạt động của gen	2	2		
4.	Đột biến gen	3	1		
5.	Nhiễm sắc thể, đột biến cấu trúc NST	3	2		
6.	Đột biến số lượng NST	2	1		1
7.	Quy luật phân li	2	2	1	
Tổng số câu		16	12	2	1
Tổng số điểm		4	3	2	1

II. Đặc tả

TT	Nội dung	Đặc tả yêu cầu các mức độ nhận thức
1.	Gen, mã di truyền, quá trình nhân đôi ADN	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none">- Định nghĩa gen và kể tên được một vài loại gen (gen điều hoà và gen cấu trúc).- Định nghĩa mã di truyền, kể tên một số đặc điểm của mã di truyền.- Khái niệm, vị trí, thời điểm, nguyên liệu, enzym, nguyên tắc, kết quả của quá trình nhân đôi ADN. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình bày những diễn biến chính của cơ chế sao chép ADN ở tế bào nhân sơ.- Giải thích các đặc điểm của mã di truyền <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none">- Bài tập về cấu trúc của gen, ADN.- Bài tập về nhân đôi ADN
2.	Phiên mã, dịch mã	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none">- Khái niệm, vị trí, thời điểm, nguyên liệu, enzym, nguyên tắc, kết quả của quá trình phiên mã, dịch mã.

		<p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày những diễn biến chính của cơ chế phiên mã và dịch mã.
3.	Điều hòa hoạt động của gen	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm Opêron, các thành phần cấu trúc của Opêron Lac, mức độ điều hòa chủ yếu ở sinh vật nhân sơ. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cơ chế điều hòa hoạt động của gen ở sinh vật nhân sơ (theo mô hình Mônô và Jacôp).
4.	Đột biến gen	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm đột biến, đột biến gen, đột biến điểm, thể đột biến. - Nguyên nhân, hậu quả, vai trò của đột biến gen <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cơ chế phát sinh đột biến gen.
5.	Nhiễm sắc thể, đột biến cấu trúc NST	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả cấu trúc siêu hiển vi của NST. - Nhận biết các dạng đột biến cấu trúc NST qua sơ đồ, nêu được các ví dụ. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cơ chế, hậu quả, vai trò của các dạng đột biến cấu trúc NST (mất đoạn, lặp đoạn, đảo đoạn và chuyển đoạn).
6.	Đột biến số lượng NST	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm đột biến số lượng NST. - Nhận biết các dạng đột biến số lượng NST qua bộ NST. <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cơ chế, hậu quả, vai trò của các dạng đột biến số lượng NST. <p>Vận dụng cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập về đột biến số lượng NST: rối loạn phân li trong GPI, số dạng thể lệch bội, số kiểu gen của các thể lệch bội.
7.	Quy luật phân li	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các kiểu gen đồng hợp, dị hợp, dòng thuần chủng <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả của các phép lai 1 cặp tính trạng. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính TLKG, TLKH của F3 khi cho F2 tự thụ phấn hoặc giao phấn ngẫu nhiên. - Tính xác suất trong phép lai 1 cặp tính trạng.